TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 22/2020/DS-GĐT
Ngày: 14/01/2020
V/v Tranh chấp đòi lại tài sản; Tranh chấp thừa kế nhà và quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Phong
Các Thẩm phán: - Ông Võ Văn Cường
- Ông Đặng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàng Sĩ Hiến- Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Út- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự "*Tranh chấp đòi lại tài sản; tranh chấp thừa kế nhà và quyền sử dụng đất"* giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức S. Địa chỉ: Số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bạch L

. Địa chỉ: Số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị D

. Địa chỉ: M1xx/5C, khu phố x, phường x, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

3.2. Bà Võ Thị Mỹ C. Địa chỉ: số 1x/3, ấp N, xã N, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

3.3. Ông Võ Thanh T. Địa chỉ: M1xx/8A, khu phố X, phường X, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

3.4. Ông Võ Ngọc H. Địa chỉ: M1xx/5C, khu phố X, phường X, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

3.5. Ông Nguyễn Đức M. Số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.6. Ông Nguyễn Đức T. Số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.7. Bà Nguyễn Thị Minh C;

3.8. Ông Nguyễn Đức T1

Cùng địa chỉ: P vei 21d 1724 S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là ông Nguyễn Đức S trình bày: Nguồn gốc đất tại địa chỉ số 6x/7A Quốc lộ x, ấp X I, xã L, huyện T (nay là số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) có diện tích 5.694,9m^2 là của cha mẹ là ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Bạch L được vợ chồng cụ Võ Văn T và cụ Dương Thị T ủy quyền cho quản lý, sử dụng. Trong quá trình sử dụng cha mẹ ông có kê khai, nộp thuế đầy đủ. Năm 1989, ông Nguyễn Thành T chết không để lại di chúc. Ông Nguyễn Đức S khởi kiện yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản của ông Nguyễn Thành T để lại là diện tích 2.847,45m^2 đất tại địa chỉ số 6x/7A Quốc lộ x, ấp X I, xã L, huyện T (nay là số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Ông Nguyễn Đức M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Bạch L thống nhất với nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức S.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông bà Nguyễn Đức T, Võ Ngọc H, Võ Thanh T, Võ Thị Mỹ C thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức S. Bà Nguyễn Thị D từ chối nhận di sản và yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 68/2018/QĐST-DS ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nội dung như sau:

Các đương sự thống nhất phần di sản của ông Nguyễn Thanh T chết để lại là 2847,45m^2 đất tại địa chỉ số 6x/7A Quốc lộ x, ấp X I, xã L, huyện T (nay là số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Bích L, ông Nguyễn Đức T1, bà Nguyễn Thị Minh C, ông Nguyễn Đức M, ông Nguyễn Đức T đồng ý giao cho ông Nguyễn Đức S, ông Võ Ngọc H, ông Võ Thanh T, bà Võ Thị Mỹ C diện tích đất là 1000m^2 theo bản đồ hiện trạng vị trí do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 29/12/2017.

Ông Nguyễn Đức S, ông Võ Ngọc H, ông Võ Thanh T, bà Võ Thị Mỹ C cùng thống nhất ý kiến của ông Nguyễn Đức M.

Bà Nguyễn Thị D từ chối nhận di sản và đề nghị giải quyết vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Bích L, ông Nguyễn Đức T1, bà Nguyễn Thị Minh C, ông Nguyễn Đức M, ông Nguyễn Đức T có trách nhiệm giao cho ông Nguyễn Đức S, ông Võ Ngọc H, ông Võ Thanh T, bà Võ Thị Mỹ C diện tích đất là 1000m^2 nêu trên sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên còn quyết định về án phí và hiệu lực pháp luật.

Ngày 29/3/2018, ông Võ Văn P đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên.

Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 325/2019/KN-DS ngày 21/11/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 68/2018/QĐST-DS ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Theo nội dung đơn đề nghị giám đốc thẩm và tài liệu, chứng cứ kèm theo ông Võ Văn P trình bày: Nhà và đất tại địa chỉ số 6x/7A Quốc lộ x, ấp X I, xã L, huyện T (nay là số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) có nguồn gốc của cha mẹ ông Võ Văn P là cụ Võ Văn T (chết năm 1990) và cụ Dương Thị T (chết năm 2004) nhận chuyển nhượng của cụ Nguyễn Văn Q và cụ Huỳnh Thị N từ trước năm 1975. Sau đó, cụ T và cụ T đã cho ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Bạch L ở nhờ. Ngày 20/10/2017, ông Võ Văn P khởi kiện bà Nguyễn Thị Bạch L yêu cầu trả lại nhà và đất nêu trên.

Ngày 07/10/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 524/2019/TANDCC yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố hồ Chí Minh cung cấp tài liệu liên quan tới khiếu nại của ông Võ Văn P.

Ngày 15/10/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 5560/TATP-TLĐ trả lời Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau: Ngày 20/10/2017, ông Võ Văn P khởi kiện bà Nguyễn Thị Bạch L về vụ án "*Tranh chấp đòi nhà đất cho ở nhờ*" đối với nhà đất tại địa chỉ số 6x/7A Quốc lộ x, ấp X I, xã L, huyện T (nay là số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 18/12/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thông báo số 1141/TB-TLVA thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành lấy lời khai của các bên đương sự, hòa giải, thu thập chứng cứ theo quy định. Trong số đó, có một số tài liệu, chứng cứ thể hiện nhà đất tranh chấp nêu trên có nguồn gốc là cụ Võ Văn T (chết năm 1990) và cụ Dương Thị T (chết năm 2004) nhận chuyển nhượng của cụ Nguyễn Văn Q và cụ Huỳnh Thị N từ trước năm 1975; Cụ T và cụ T có 04 người con là các ông bà Võ Thị H, Võ Thị L, Võ Thị N, Võ Văn P. Tuy nhiên, do cần phải chờ kết quả cung cấp thông tin, tài liệu chứng cứ của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh nên ngày 05/9/2018 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định số 731/2018/QĐST-DS tạm đình chỉ giải quyết vụ án cho đến nay.

[2]. Như vậy, vụ án tranh chấp đòi nhà đất cho ở nhờ giữa ông Võ Văn P và bà Nguyễn Thị Bạch L chưa được giải quyết bằng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án, nhưng ngày 15/01/2018 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh lại ban hành Quyết định số 68/2018/QĐST-DS công nhận sự thỏa thuận của các đương sự với nội dung công nhận quyền sử dụng diện tích 2847,45m^2 đất tại địa chỉ số 6x/7A Quốc lộ x, ấp X I, xã L, huyện T (nay là số 2xx Quốc lộ xK, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) là di sản của ông Nguyễn Thành T, đồng thời công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chia thừa kế đối với di sản trên là sai. Hơn nữa, nhà đất trên là của cụ Võ Văn T và cụ Dương Thị T, nhưng khi giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm không đưa các ông bà Võ Thị H, Võ Thị L, Võ Thị N, Võ Văn P tham gia tố tụng với tư cách là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bỏ sót người tham gia tố tụng. Trường hợp này, Tòa án cần phải tạm đình chỉ giải quyết vụ án "*Tranh chấp đòi lại tài sản; Tranh chấp thừa kế nhà và quyền sử dụng đất*" giữa ông Nguyễn Đức S và bà Nguyễn Thị Bạch L để chờ kết quả giải quyết vụ án "*Tranh chấp đòi nhà đất cho ở nhờ*" giữa ông Võ Văn P và bà Nguyễn Thị Bạch L mới có đầy đủ căn cứ pháp lý giải quyết vụ án đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 337, Điều 343, Điều 345 và Điều 349 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 325/2019/KN-DS ngày 21/11/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 68/2018/QĐST-DS ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 68/2018/QĐST-DS ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Chánh án;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: PHÒNG LTHS, hồ sơ vụ án; THS (ĐSH).

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Hồng Phong